

Số: /TB-UBND

Xã Tuệ Tỉnh, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ**

Thực hiện Quyết định số 5438/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

UBND xã Tuệ Tỉnh thông báo công khai danh mục thủ tục hành chính theo Quyết định số 5438/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng tại Trung tâm phục vụ hành chính công và đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử xã tại địa chỉ: <https://tuetinh.haiphong.gov.vn> (Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

UBND xã Tuệ Tỉnh thông báo để các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND Xã;
- Phòng Văn hóa;
- VP HĐND-UBND;
- TT PVHCC; TT Văn hóa TT&TT;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, TT PV HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Thanh Tùng

Phụ lục 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ
KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM
VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ**

(Kèm theo Thông báo số : /TB-UBND ngày của UBND xã Tuệ Tĩnh)

STT	Mã Thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC THIẾT BỊ Y TẾ		
1	3.000448	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B
2	3.000447	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B
3	3.000449	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất
4	1.003039	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D
5	1.003029	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B
6	1.003006	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế
II. LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH		
7	2.000997	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng
8	2.000993	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải

9	2.000981	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa
10	2.000972	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt
11	1.002204	Kiểm dịch y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người